

QUỸ ETF MAFM VN30
MAFM VN30 ETF

Số/No: 222/2025/CV-MAFM

CÔNG BỐ THÔNG TIN
SAU GIAO DỊCH HOÁN ĐỔI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2025
Hanoi, day 05 month 03 year 2025

ANNOUNCEMENT AFTER
EXCHANGE TRADING

Kính gửi/ To: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*
Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước/ *State Securities Commission*

- Tên CTQLQ/ *Fund Management company*: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)
- Tên Ngân hàng giám sát/ *Supervisory Bank*: Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam
- Tên Quỹ ETF/ *ETF name*: QUỸ ETF MAFM VN30
- Mã chứng khoán/ *Securities symbols*: FUEMA30
- Ngày giao dịch hoán đổi/ *Exchange date*: 04/03/2025
- Đơn vị tính lô/ *Unit*: 1 lô ETF tương đương 100.000 chứng chỉ quỹ ETF/ *1 ETF Creation Unit = 100,000 ETF certificates*

Danh mục đã dùng hoán đổi 1 lô ETF/ *Basket of Component Securities and Cash Component*:

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order	Securities symbol	Volume	Weighting
I.	Chứng Khoán/ Stock		99.9%
1	ACB	4500	7.2%
2	BCM	100	0.5%
3	BID	300	0.8%
4	BVH	100	0.3%
5	CTG	900	2.3%
6	FPT	1000	8.6%
7	GAS	100	0.4%
8	GVR	200	0.4%
9	HDB	2900	4.1%
10	HPG	3900	6.7%
11	LPB	3200	7.0%
12	MBB	3700	5.2%
13	MSN	900	3.8%
14	MWG	1300	4.7%
15	PLX	100	0.3%
16	SAB	200	0.6%
17	SHB	3800	2.3%
18	SSB	2200	2.6%
19	SSI	1500	2.4%
20	STB	2100	5.0%
21	TCB	5100	8.2%
22	TPB	1500	1.5%
23	VCB	700	4.0%
24	VHM	1100	2.9%
25	VIB	2200	2.8%
26	VIC	1300	3.4%
27	VJC	300	1.8%
28	VNM	900	3.5%
29	VPB	4800	5.6%
30	VRE	1000	1.1%
II.	Tiền/ Cash (VND)	902,809	0.1%
III.	Tổng Cộng/ Total		100.0%

- Chênh lệch giữa danh mục chứng khoán cơ cấu và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/ *Difference between a basket and one lot of ETF in value*:

- + Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ *Basket value*: 1,630,656,000 VND
- + Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ *Value per lot of ETF*: 1,631,558,809 VND
- + Giá trị chênh lệch (nếu có)/ *Spread in value*: 902,809 VND
- + Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch (nếu có)/ *Plan to reduce the spread*:

- Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/ *With creation order*: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch / *Transfer the difference into the Fund's escrow account*
- Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF / *With redemption order*: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại/ *Receive the difference after subtracting tax and redemption fee*

- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu được thay bằng tiền (nếu có, nêu rõ lý do)/ *In case, stock can be replaced by cash, state reason*:

